

Số: **55** /2016 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày **15** tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ Quyết định số 61/2014/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng, phạm vi, mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 158/2015/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 1215/TTr-STP ngày 24 tháng 8 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 61/2014/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng, phạm vi, mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Việc thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Thông tư liên tịch số 158/2015/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định mức

thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng giao dịch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL (Bộ TP);
- Cục Công tác phía Nam (Bộ TP);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐ, KG-VX, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, NC. ĐDM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh